

Bản án số: 856/2017/DS-PT  
Ngày: 19-9-2017  
V/v Tranh chấp Hợp đồng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đắc Phú

*Các Thẩm phán:* 1/ Ông Phạm Hồng Giảng  
2/ Bà Phan Thị Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Trang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Nguyễn Văn Hoàng – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 234/2017/TLPT-DS ngày 19 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp Hợp đồng dân sự”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 128/2017/DS-ST ngày 28 tháng 03 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo ngày 05/4/2017.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1525/2017/QĐPT-DS ngày 18 tháng 7 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 4792/2017/QĐ-PT ngày 17 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Phường H, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền là ông Trần Tấn H, sinh năm: 1965 (Theo Giấy ủy quyền ngày 17/02/2012) (có mặt)

Địa chỉ: Phường CK, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL

(Nay là Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL)

Trụ sở: Phường B, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1977

Địa chỉ: Phường B, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông P là ông Cao Lương T, sinh năm 1955 (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 14/4/2017) (có mặt)

Địa chỉ: Phường NTB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn An S, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: xã TPT, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Bùi Minh V, sinh năm 1979 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà Nguyễn Thị G (M), sinh năm 1973 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Phường H, Quận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Bị đơn – Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL  
ngày 05/4/2017.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn Q và đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Tấn H trình bày:

Do quan hệ quen biết (ông Nguyễn An S là em rể của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Q), ngày 01/7/2011 ông S đại diện quản lý cơ sở 02 (cơ sở BV) của Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL có thỏa thuận bằng lời nói với ông Q để đặt đơn hàng may đồng phục cho học sinh. Số lượng 400 bộ với giá 270.000 đồng/bộ. Tổng giá trị là 108.000.000 đồng. Do anh em trong nhà nên hai bên tin tưởng và không lập thành văn bản.

Ngày 15/8/2011, sau khi giao đủ số đồng phục thì ông S có viết giấy xác nhận ghi ngày 15/8 nội dung đặt may 400 bộ đồng phục, mỗi bộ trị giá 270.000 đồng. Tổng giá trị hợp đồng là 108.000.000 đồng và chưa thanh toán tiền. Ông S hẹn khi khai giảng bán đồng phục xong sẽ thanh toán tiền cho ông Q nhưng sau đó ông S không thanh toán. Do ông S được hiệu trưởng trường là bà Lê Thị Thanh N cũng là mẹ ruột ủy quyền cho đại diện quản lý cơ sở BV của trường nên ông Q đến gặp bà N để giải quyết vụ việc. Ban đầu bà N hứa kiểm tra lại và giải quyết vụ việc đồng thời còn viết thư tay cho bà Nguyễn Thị G (M) là vợ ông Nguyễn An S cũng là em gái của ông Q với nội dung kiểm tra lại vụ việc để giải quyết.

Ngày 02/12/2011 ông Q đến gặp bà N để giải quyết thì bà N không tiếp đồng thời nói không có trách nhiệm thanh toán. Do đó ông Q khởi kiện yêu cầu Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL phải thanh toán cho ông số tiền đã may đồng phục là 108.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo lãi suất ngân hàng tính từ tháng 7/2011 cho đến ngày Tòa xét xử.

Bị đơn Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL có đại diện theo pháp luật là bà Lê Thị Thanh N trình bày: Bà là hiệu trưởng của Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL có giao cho vợ chồng ông S và bà G phân hiệu ở cơ sở BV để làm ăn sinh sống tự chịu trách nhiệm thu chi, hạch toán độc lập, bà chỉ chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy và học tập của cơ sở BV và toàn trường. Trường Trung học Cơ sở và trung học Phổ thông Dân Lập không có

hợp đồng mua bán quần áo với ông Q nên không chịu trách nhiệm mà trách nhiệm thuộc về vợ chồng ông S và bà G.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn An S trình bày: Ông được giao quản lý Trường Trung học Cơ sở và trung học Phổ thông Dân Lập PNL là cơ sở được hạch toán độc lập. Ông xác nhận có thỏa thuận với ông Q về việc đặt may 400 bộ đồng phục với tổng giá trị đơn hàng là 108.000.000 đồng. Việc thỏa thuận đặt hàng này cũng chỉ bằng lời nói vì là chỗ quen biết nhau. Vợ ông là bà G đã thanh toán trước cho ông Q số tiền 20.000.000 đồng, nay ông có trách nhiệm trả lại số tiền còn lại 88.000.000 đồng và tiền lãi cho ông Q nhưng trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt điểm số nợ hoặc là ông Q nhận số đồng phục còn lại bán được bao nhiêu còn thiếu lại bao nhiêu ông sẽ trả thêm cho đủ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị G trình bày: Bà chỉ phụ trách căn tin măng ăn uống của trường, do thời gian đã lâu bà chỉ nhớ gom tiền đồng phục bán được mười mấy triệu và các khoản khác trả cho anh Quy 20.000.000 đồng. Do ông Q (anh trai bà) đang mắc nợ phải đi vay mượn nên bà không đồng ý với phương án của ông S.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Minh V trình bày: Ông là nhân viên bảo vệ của Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL, cơ sở BV và khi chị G bỏ đi có gửi lại số quần áo cho ông giữ, sau đó ông chuyển sang cơ sở phạm Ngũ Lão làm thì có tranh chấp xảy ra nên bà N yêu cầu ông quay lại kiểm tra số quần áo đã giữ. Ông không liên quan đến tranh chấp này nên không có ý kiến.

Theo Bản án dân sự sơ thẩm tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Q

Buộc Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL nay là Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL (do bà Lê Thị Thanh N đại diện theo pháp luật) phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Q số tiền là 88.000.000 (tám mươi tám triệu) đồng và tiền lãi 44.220.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn) đồng. Tổng cộng là 132.220.000 (một trăm ba mươi hai triệu hai trăm ngàn) đồng. Trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được cách giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận xét việc Thẩm phán chủ tọa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng đủ thủ tục tố tụng được qui định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của Trường Trung học phổ thông cơ sở và Trung học Phổ thông PNL sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về “Hợp đồng mua bán về tài sản” và áp dụng các quy phạm của hợp đồng này để giải quyết tranh chấp là không đúng với bản chất vụ án bởi lẽ giao dịch giữa ông S và ông Q hoàn toàn phù hợp với quy phạm của “Hợp đồng gia công” tại các Điều 547, Điều 548 và Khoản 1 Điều 549 Bộ luật dân sự năm 2005. Do đó, tại cấp Phúc thẩm cần phải sửa và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp Hợp đồng gia công” cho phù hợp.

Về nội dung: Xét, lời trình bày của các bên đương sự thể hiện giữa ông Nguyễn Văn Q và Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL không có ký hợp đồng mua bán đồng phục học sinh. Thực tế giữa ông Q và ông S có thỏa thuận bằng lời nói về việc đặt may đồng phục cho Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL. Ngày 15/8/2011, ông Q cũng đã giao đồng phục học sinh cho trường tuy không làm biên nhận nhưng thực tế có giao và đã bán cho học sinh, số còn lại giao ông W (nhân viên bảo vệ) giữ dùm. Phía ông S có lập giấy xác nhận số tiền chưa thanh toán cho ông Q là 108.000.000 đồng. Chứng tỏ ông Q đã thực hiện xong nghĩa vụ giao hàng cho bên đặt mua. Sau buổi hòa giải tại tòa, hai bên đều thống nhất đã trả cho ông Q được 20.000.000 đồng tiền may đồng phục và xác nhận số tiền còn nợ lại là 88.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông S cho rằng việc đặt mua đồng phục học sinh là của bản thân ông không liên quan đến Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL cũng như việc bà N cho rằng không chỉ đạo may đồng phục và việc may đồng phục này bà không biết do đó trách nhiệm thuộc về ông S, bà G, nếu có lợi nhuận thì ông sẽ sử dụng vào cá nhân không liên quan gì đến nhà trường, và ông S đồng ý trả cho ông Q số tiền còn thiếu.

Các chứng cứ mà nguyên đơn đưa ra nói trên không chứng minh được Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL có chủ trương hoặc ủy quyền cho ông Nguyễn An S thực hiện việc đặt may số đồng phục nói trên.

Căn cứ Quyết định số 126 ngày 25/8/2010 và quyết định số 143 ngày 20/4/2011 của hiệu trưởng Trường Phạm Ngũ Lão; Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 26/2009/TT- BGDDT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục Đào tạo; Điều 92, Điều 93, Khoản 1 Điều 1439, Điều 142-145, Điều 401 Bộ Luật Dân sự năm 2005 và Điều 179 Luật Thương mại năm 2005 có cơ sở xác định việc đặt may đồng phục nêu trên hoàn toàn do ý chí của cá nhân ông S với mục đích là để vợ chồng bán lại cho học sinh kiếm lời. Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL không hề có chủ trương, cũng không ủy quyền cho ông S thực hiện

việc đặt may đồng phục nêu trên nên Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL không phải chịu trách nhiệm dân sự đối với giao dịch của ông S và ông Q việc Tòa án cấp cơ sở tuyên buộc bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Q số tiền tổng cộng là 132.200.000 đồng là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Giành quyền khởi kiện cho nguyên đơn đối với ông S bằng một vụ kiện khác.

Từ những nhận định nêu trên chấp nhận một phần kháng cáo của Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL sửa án sơ thẩm là không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí: Do yêu cầu của Nguyên đơn không được chấp nhận nên phía nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trường Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL không chịu án phí dân sự Phúc thẩm do sửa án sơ thẩm nên hoàn lại tiền án phí dân sự phúc thẩm cho bị đơn.

Do ông S đã rút kháng cáo nên không chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 547, Điều 548 và Khoản 1 Điều 549 Bộ Luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL sửa án sơ thẩm.

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Q về việc buộc Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL nay là Trường Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông PNL (do bà Lê Thị Thanh N đại diện theo pháp luật) phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Q số tiền là 88.000.000 (tám mươi tám triệu) đồng và tiền lãi 44.220.000 (bốn mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn) đồng. Tổng cộng là 132.220.000 (một trăm ba mươi hai triệu hai trăm hai mươi ngàn) đồng. Trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.611.000 (sáu triệu sáu trăm mười một ngàn) đồng, được căn trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.862.000 (hai triệu tám trăm sáu mươi hai ngàn) đồng theo biên lai nộp tiền số AG/2010/01416 ngày 17 tháng 2 năm 2012 của

Chi cục Thi hành án dân sự quận GV. Ông Q phải nộp thêm số tiền là 3.749.000 (Ba triệu bảy trăm bốn mươi chín ngàn) đồng.

### 3. Về án phí dân sự Phúc thẩm:

Hoàn lại cho Trường Trung học Phổ thông Dân Lập PNL đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2016/0018310 ngày 24/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Nguyễn An S số tiền đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2016/0018309 ngày 24/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận GV;
- Chi cục THA DS Quận GV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trịnh Đắc Phú**

